

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:63/2022/DS-ST
Ngày:09-9-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài
sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Công

2. Bà Phạm Thị Kiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Năm- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 134/2022/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S. Địa chỉ: Số 266-268 đường N, phường V, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Quốc D, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố 2, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, là đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 20/4/2022, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Thái Thị Hồng M, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 6/5 C3 khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 12/02/2018, Ngân hàng TMCP S và bà Thái Thị Hồng M đã ký Hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1804300571 để bà M vay số tiền 150.000.000đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), thời hạn vay là 48 tháng,

mục đích vay tiêu dùng, lãi suất 0,73%/tháng, phương thức trả gốc và lãi giảm dần theo từng tháng. Bà M đã nhận đủ tiền theo giấy nhận nợ và thực hiện trả gốc lãi theo thỏa thuận. Đến ngày 30/6/2021, bà M vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu bà Thái Thị Hồng M thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm 09/9/2022 là 52.762.500 đồng đồng, trong đó nợ gốc là 28.125.000 đồng, lãi trong hạn là 16.425.000đồng, lãi quá hạn 8.212.500 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn bà Thái Thị Hồng M nhưng tại thời điểm tổng đạt bà M đã không còn sinh sống tại địa phương. Theo nội dung biên bản xác minh ngày 29/6/2022 tại Công an phường B thể hiện bà M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 6/5 C3 khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương nhưng bà M đã bán nhà và không còn sinh sống tại địa chỉ trên khoảng 02 năm nay. Do đó, việc niêm yết công khai không bảo đảm cho người được cấp, tổng đạt, thông báo nhận được thông tin về văn bản cần được cấp, tổng đạt, thông báo. Căn cứ Điều 180 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tiến hành thông báo cho đương sự vắng mặt trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt, đồng thời có văn bản trình bày ý kiến, yêu cầu bà Thái Thị Hồng M thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền là 52.762.500 đồng đồng, trong đó nợ gốc là 28.125.000 đồng, lãi trong hạn là 16.425.000đồng, lãi quá hạn 8.212.500 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ. Bị đơn bà Thái Thị Hồng M vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến:

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Vụ án được đưa ra xét xử đúng thời hạn theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định tại chương XIV về phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu bà Thái Thị Hồng M thanh toán tiền nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD1804300571 ngày 12/02/2018. Bị đơn có nơi cư trú cuối cùng tại phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là loại việc về tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

[1.2] Về sự tham gia phiên tòa của các đương sự: Bị đơn bà Thái Thị Hồng M đã được tổng đạt đúng quy định pháp luật nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Đại diện nguyên đơn có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngày 12/02/2018, bà Thái Thị Hồng M xác lập Hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD1804300571 với Ngân hàng TMCP S để vay số tiền 150.000.000đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Bà M đã nhận số tiền và thanh toán gốc lãi theo thỏa thuận. Như vậy Hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD1804300571 ngày 12/02/2018 giữa Ngân hàng TMCP S và bà Thái Thị Hồng M thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận của hai bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên có hiệu lực bắt buộc các bên phải tôn trọng thực hiện. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà M đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP S đúng thỏa thuận nhưng đến ngày 30/6/2021 bà M vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Vì vậy, việc Ngân hàng TMCP S khởi kiện yêu cầu bà M thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ với số tiền là 52.762.500 đồng đồng, trong đó nợ gốc là 28.125.000 đồng, lãi trong hạn là 16.425.000đồng, lãi quá hạn 8.212.500 đồng và tiền lãi phát sinh tính từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán hết nợ nêu trên theo quy định tại hợp đồng đã ký kết là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An là có cơ sở.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bà Thái Thị Hồng M phải chịu án phí đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận là 52.762.500 đồng x 5% = 2.638.125 đồng.

Về chi phí tố tụng: Bà Thái Thị Hồng M phải nộp số tiền 2.500.000 đồng chi phí đăng thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng để trả lại cho Ngân hàng TMCP S.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 180, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 244, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ Điều 91, 94, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S đối với bị đơn bà Thái Thị Hồng M về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc bà Thái Thị Hồng M có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tổng số tiền 52.762.500 đồng (năm mươi hai triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng), trong đó nợ gốc là 28.125.000 đồng, lãi trong hạn là 16.425.000 đồng, lãi quá hạn 8.212.500 đồng.

Tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/9/2022 được tính theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ đã ký kết giữa bà Thái Thị Hồng M và Ngân hàng TMCP S cho đến khi bà Thái Thị Hồng M thi hành án xong.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Thái Thị Hồng M phải nộp số tiền 2.638.125 đồng (Hai triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn một trăm hai mươi lăm đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 1.114.000 đồng (Một triệu một trăm mười bốn nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002570 ngày 30/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Thái Thị Hồng M phải nộp số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) chi phí đăng thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng để trả lại cho Ngân hàng TMCP S.

3. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- CCTHADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thu Thảo